

Số: 15064 /BTC-TCĐN

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2018

V/v đề nghị hướng dẫn thực hiện Thông
tư số 147/2016/TT-BTC

Kính gửi: Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam

Trả lời công văn số 70/CV-HH ngày 30/10/2018 của Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam về đề nghị hướng dẫn thực hiện Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 30/10/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định (sau đây gọi là Thông tư số 147/2016/TT-BTC), Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

- Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định (Sau đây gọi là Thông tư số 45/2013/TT-BTC) quy định về tiêu chuẩn và nhận biết tài sản cố định:

“1. Tư liệu lao động là những tài sản hữu hình có kết cấu độc lập, hoặc là một hệ thống gồm nhiều bộ phận tài sản riêng lẻ liên kết với nhau để cùng thực hiện một hay một số chức năng nhất định mà nếu thiếu bất kỳ một bộ phận nào thì cả hệ thống không thể hoạt động được, nếu thoả mãn đồng thời cả ba tiêu chuẩn dưới đây thì được coi là tài sản cố định:

a) Chắc chắn thu được lợi ích kinh tế trong tương lai từ việc sử dụng tài sản đó;

b) Có thời gian sử dụng trên 1 năm trở lên;

c) Nguyên giá tài sản phải được xác định một cách tin cậy và có giá trị từ 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) trở lên.

Trường hợp một hệ thống gồm nhiều bộ phận tài sản riêng lẻ liên kết với nhau, trong đó mỗi bộ phận cấu thành có thời gian sử dụng khác nhau và nếu thiếu một bộ phận nào đó mà cả hệ thống vẫn thực hiện được chức năng hoạt động chính của nó nhưng do yêu cầu quản lý, sử dụng tài sản cố định đòi hỏi phải quản lý riêng từng bộ phận tài sản thì mỗi bộ phận tài sản đó nếu cùng thoả mãn đồng thời ba tiêu chuẩn của tài sản cố định được coi là một tài sản cố định hữu hình độc lập.

...”

- Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 147/2016/TT-BTC sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 6 Thông tư số 45/2013/TT-BTC quy định đối với tài sản cố định hữu hình, doanh nghiệp phân loại như sau: (1) Loại 1: Nhà cửa, vật kiến trúc; (2)

Loại 2: Máy móc, thiết bị; (3) Loại 3: Phương tiện vận tải, thiết bị truyền dẫn; (4) Loại 4: Thiết bị, dụng cụ quản lý; (5) Loại 5: Vườn cây lâu năm, súc vật làm việc và/hoặc cho sản phẩm; (6) Loại 6: Các tài sản cố định là kết cấu hạ tầng, có giá trị lớn do Nhà nước đầu tư xây dựng từ nguồn ngân sách nhà nước giao cho các tổ chức kinh tế quản lý, khai thác, sử dụng; (7) Loại 7: Các loại tài sản cố định khác: là toàn bộ các tài sản cố định khác chưa liệt kê vào sáu loại trên.

Căn cứ các quy định nêu trên, nếu doanh nghiệp quảng cáo xác định cột bảng, hộp đèn phù hợp với tiêu chuẩn là tài sản cố định theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư số 45/2013/TT-BTC và không được xếp loại nào trong 6 loại tài sản cố định hữu hình thì được xếp vào loại 7 “*Các loại tài sản cố định khác: là toàn bộ các tài sản cố định khác chưa liệt kê vào sáu loại trên*” theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 147/2016/TT-BTC.

Ngoài ra khoản 4 Điều 6 Thông tư số 45/2013/TT-BTC quy định: “*Tùy theo yêu cầu quản lý của từng doanh nghiệp, doanh nghiệp tự phân loại chi tiết hơn các tài sản cố định của doanh nghiệp trong từng nhóm cho phù hợp*”. Theo đó, các doanh nghiệp quảng cáo căn cứ vào yêu cầu quản lý của doanh nghiệp mình tự phân loại chi tiết hơn các tài sản cố định của doanh nghiệp để phân loại cột bảng, hộp đèn thuộc nhóm nào cho phù hợp.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Tài chính thông báo cho Hiệp hội Quảng cáo biết và thực hiện./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Lưu: VT, Cục TCDN (8 bản)

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG
CỤC TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Phạm Văn Đức